

Số: 1128 /SGDĐT-GDTHMN
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục tiểu học năm học 2017-2018

Kon Tum, ngày 29 tháng 8 năm 2017

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Trường Tiểu học THSP Ngụy Như Kon Tum.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông;

Thực hiện Chỉ thị số 2699/CT-BGDDT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục; căn cứ Công văn số 1824/UBND-KGVX ngày 12/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018; căn cứ Công văn số 3868/BGDDT-GDTH ngày 22/8/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2017-2018;

Sở GDĐT tỉnh Kon Tum hướng dẫn các Phòng GDĐT, trường Tiểu học Thực hành Sư phạm Ngụy Như Kon Tum thực hiện nhiệm vụ năm học 2017-2018 đối với cấp tiểu học như sau:

A - NHIỆM VỤ CHUNG

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với điều kiện từng địa phương, đơn vị.

Tích cực rà soát quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, tránh tình trạng sau quy hoạch không đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đầy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường tiểu học, khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và cán bộ quản lý.

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương

thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đảm bảo các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo chương trình mới.

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật; tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số (DTTS). Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020.

Nâng cao về số lượng và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; tích cực và nâng cao hiệu quả trong công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

B- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, các Phòng GD&ĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chủ trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó cần phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh từng vùng, nhất là học sinh DTTS, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, phát hiện, lược bỏ những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học; tinh giảm các nội dung quá khó, chưa thật sự cần thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGD&ĐT ngày 28/6/2013 của Bộ GD&ĐT về chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGD&ĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGD&ĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 952/S GD&ĐT-TTr ngày 08/8/2016 của Sở GD&ĐT Kon Tum về hướng dẫn thực hiện các Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Phòng GD&ĐT yêu cầu cán bộ quản lí, giáo viên các trường tiểu học tiếp tục nghiên cứu kĩ Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-

BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo liên quan; từng trường (cụm trường) cần nghiêm túc đánh giá rút ra những bài học kinh nghiệm sau một năm thực hiện, phát huy ưu điểm và khắc phục những hạn chế trong quá trình triển khai. Phòng GDĐT tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên học sinh theo Thông tư 22.

Phòng GDĐT tiếp tục chỉ đạo các trường tiểu học thuộc quyền quản lý làm tốt công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, nội dung, cách đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 22 đến cha mẹ học sinh và cộng đồng để nhận được sự đồng thuận cao hơn và cha mẹ học sinh có phần trách nhiệm trong việc cùng tham gia đánh giá học sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giám sát áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Từng trường tiểu học tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục để đáp ứng với yêu cầu đổi mới đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 22.

3. Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh, Tin học, chuẩn bị tốt cho việc triển khai các môn học này với tư cách là môn học bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông mới

3.1. Đổi mới môn Tiếng Anh

Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 và các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở GDĐT.

- Triển khai dạy học môn Tiếng Anh tiểu học 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4, 5 ở những trường đảm bảo điều kiện về giáo viên: đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đáp ứng yêu cầu; môi trường học tiếng Anh thân thiện, tương tác và hiệu quả.

- Các trường chưa đảm bảo điều kiện dạy học môn Tiếng Anh 4 tiết/tuần: chủ động xây dựng kế hoạch dạy Tiếng Anh cho học sinh các lớp 3, 4, 5 với thời lượng 2 hoặc 3 tiết/tuần; căn cứ vào tài liệu được Bộ GDĐT phê duyệt để lựa chọn nội dung và ngữ liệu phù hợp để dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả; sử dụng bài kiểm tra định kì phù hợp với nội dung đã học, không dùng bài kiểm tra theo chuẩn đầu ra của chương trình được thực hiện đủ 4 tiết/tuần.

- Căn cứ nhu cầu tự nguyện của học sinh và điều kiện đảm bảo về giáo viên, cơ sở vật chất, các trường có thể dạy thí điểm, làm quen Tiếng Anh cho học sinh các lớp 1, 2 và dạy tăng cường Tiếng Anh với thời lượng trên 4 tiết/tuần cho học sinh các lớp 3, 4 và 5 phải đảm bảo tính liên thông, kết nối với Chương trình Tiếng Anh 10 năm của Bộ GDĐT.

Trong trường hợp thiếu giáo viên tiểu học đạt chuẩn về năng lực tiếng Anh để dạy, các Phòng GDĐT tích cực tham mưu UBND huyện/thành phố hợp đồng thêm giáo viên Tiếng Anh cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn để mở rộng số trường, lớp, học sinh lớp 3, 4, 5 được học tiếng Anh theo Chương trình mới.

3.2. Dạy học môn Tin học

Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học các lớp 3, 4, 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT và theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 3031/BGDĐT-GDTH ngày 17/7/2017 của Bộ GDĐT.

Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học ở cấp tiểu học.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; dạy tiếng dân tộc cho học sinh dân tộc thiểu số; dạy học lớp ghép và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện/thành phố trong việc xây dựng kế hoạch triển khai Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật, Đề án hỗ trợ người khuyết tật giai đoạn 2012-2020 theo Quyết định số 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Chỉ đạo, hướng dẫn các trường tiểu học thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGD ĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật, tạo mọi điều kiện tốt nhất để trẻ được học hòa nhập.

Các đơn vị cần tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, quản lí chất lượng giáo dục đối với học sinh khuyết tật (lưu ý hồ sơ học sinh khuyết tật, thống kê học sinh khuyết tật).

Tiếp tục chuyên môn hóa đội ngũ giáo viên dạy chuyên biệt (ở trường Tiểu học Quang Trung, Thành phố Kon Tum). Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp đối tượng học sinh trên cơ sở chương trình giáo dục chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính, khiếm thị, khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 5715/QĐ-BGDĐT ngày 08/12/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

4.2. Việc dạy tiếng dân tộc cho học sinh dân tộc thiểu số

Tiếp tục mở rộng số trường, lớp dạy tiếng Jrai cho học sinh DTTS cấp tiểu học trên địa bàn huyện Sa Thầy, thành phố Kon Tum và tiếng Bana trên địa bàn thành phố Kon Tum, huyện Kon Rã hay những địa phương khác có nhu cầu. Việc dạy học cần đảm bảo theo chương trình quy định. Những trường chưa đủ các điều kiện (về giáo viên, phòng học, về bố trí dạy học 9 -10 buổi/tuần...), không tổ chức dạy học hai môn tự chọn (vừa tiếng dân tộc và Tiếng Anh chương trình mới, hoặc tiếng dân tộc và Tin học), tránh gây áp lực về thời gian học tập của học sinh. Nếu đủ điều kiện thực hiện hai môn tự chọn, trong đó tiếng dân tộc các trường chủ động điều chỉnh nội dung, kế hoạch dạy học từ 2 đến 3 tiết/tuần nhằm dành thời gian để tổ chức các hoạt động giáo dục khác cho học sinh. Các trường dạy tiếng dân tộc cần có các giải pháp phù hợp trong quản lí và dạy học để góp phần nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả dạy học tiếng DTTS.

4.3. Việc tổ chức dạy học lớp ghép

Các phòng GD&ĐT hạn chế tối đa việc mở lớp ghép tại các điểm trường lẻ (làng/thôn). Giáo viên dạy lớp ghép phải lựa chọn những người có nhiều kinh nghiệm về dạy lớp ghép, không sử dụng giáo viên chưa qua tập huấn, bồi dưỡng dạy lớp ghép. Việc thực hiện lớp ghép cần thực hiện theo Công văn số 9548/BGDD&ĐT-GDTH ngày 13/10/2008 của Bộ GD&ĐT về việc Hướng dẫn quản lý và tổ chức dạy học lớp ghép; đồng thời để có hiệu quả, cần vận dụng phương pháp dạy học của Mô hình trường học mới VNEN. Quan tâm bồi dưỡng về phương pháp dạy học lớp ghép cho giáo viên mới dạy, ít kinh nghiệm; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nhằm giúp giáo viên dạy học có chất lượng và hiệu quả của loại hình lớp ghép.

Yêu cầu giáo viên dạy học ở điểm trường lẻ cần có ý thức hơn nữa về lương tâm và trách nhiệm nghề nghiệp. Các trường tiểu học tăng cường công tác quản lý, theo dõi việc tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục ở các điểm trường lẻ.

4.4. Dạy học đối với học sinh dân tộc thiểu số

Các Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có kết quả Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh Kon Tum về Triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Kon Tum (theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của địa phương, Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh DTTS đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi lớp và của cấp học. Trong điều kiện không thể dạy học tăng buổi trong tuần hoặc dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh lớp 1, các trường tiểu học có thể điều chỉnh giảm nội dung, thời lượng dạy học các môn học khác để tập trung dạy tiếng Việt cho học sinh DTTS.

Từng trường tiểu học có đông học sinh DTTS cần phải đánh giá thực trạng, xác định nguyên nhân học sinh DTTS còn hạn chế về tiếng Việt, từ đó xây dựng kế hoạch, đề ra giải pháp thiết thực, phù hợp để tăng cường tiếng Việt đối với học sinh như: Kế hoạch tăng thời lượng tiếng Việt theo tuần, tháng; thay đổi nội dung, ngữ liệu một số bài học; vận dụng và thay đổi phương pháp dạy, phương pháp học và các hoạt động giáo dục thích hợp với học sinh DTTS; xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”... cho học sinh DTTS.

5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa

Các trường tiểu học cần chuyên mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

6. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày

Các trường tiểu học có đủ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên cần tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thời lượng tăng tối đa 7 tiết học/ngày. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

- Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, nghiêm cấm việc giao bài tập về nhà cho học sinh.

Ở buổi thứ hai, tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, cần bố trí thời gian thích hợp để phụ đạo học sinh năng lực còn hạn chế, dạy nâng cao đối với học sinh có năng lực, học sinh năng khiếu; đồng thời tăng thời gian để tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

- Đối với những vùng khó khăn, vùng có đông học sinh DTTS, việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cần lưu ý tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tăng cường tiếng Việt bằng các hình thức đa dạng và phong phú để học sinh có nhiều cơ hội giao tiếp bằng tiếng Việt.

Khuyến khích tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú, có thể tổ chức các hoạt động như xem phim, xem tivi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian... trong thời gian nghỉ trưa giữa hai buổi học.

Riêng đối với các trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học, các trường cần bố trí thời gian để học sinh tham gia sinh hoạt tập thể, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tăng gia sản xuất để cải thiện bữa ăn hàng ngày. Ngoài việc tăng cường kiểm tra phòng chống cháy nổ, vệ sinh, an toàn thực phẩm nhằm đảm bảo sức khỏe học sinh, cần quan tâm hơn việc rèn luyện kỹ năng sống, rèn nền nếp, tổ chức ăn, ngủ, sinh hoạt; bố trí khu vệ sinh, cung cấp nguồn nước sạch; chú ý an toàn giao thông, phòng tránh đuối nước, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các tệ nạn xã hội thâm nhập vào trường học...

Động viên phụ huynh, cộng đồng đầu tư, đóng góp nhân lực, trí lực, tài lực để thực hiện giáo dục toàn diện cho học sinh trong hoạt động tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Với những lớp học có sĩ số đông, tham mưu với chính quyền để có thêm nhân viên hỗ trợ, trợ giảng.

7. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh

Khuyến khích các địa phương, các trường tiểu học tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bồ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh: Liên hoan Tiếng hát dân ca giáo viên và học sinh tiểu học, Giao lưu giáo viên chủ nhiệm giỏi, Giao lưu giáo viên dạy giỏi lớp 1 học sinh DTTS, Giao lưu tiếng Anh cho giáo viên và học sinh ở các địa phương, Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Giao lưu tiếng Việt của chúng em, Câu lạc bộ Tiếng Anh, Tin học, Robotics,... trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh và nhà trường.

Các hoạt động giáo dục, sân chơi trí tuệ và giao lưu phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh tiểu học. Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh.

II. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

1. Đổi mới phương pháp dạy học

1.1. Triển khai mô hình trường học mới Việt Nam (VNEN)

Các Phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiêu học xây dựng kế hoạch triển khai mô hình trường học mới trên cơ sở rà soát lại các điều kiện đảm bảo; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ GDĐT tại Công văn số 3459/BGDDT-GDTrH ngày 08/8/2017.

Cần tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức để cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, gia đình học sinh và cộng đồng xã hội nhận thức đầy đủ về mục tiêu, nội dung, phương thức và hiệu quả của Mô hình VNEN, tạo nên sự đồng thuận và ủng hộ cao của cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Các Phòng GDĐT tiếp tục chủ động tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp dạy - học và tổ chức các hoạt động giáo dục về Mô hình VNEN cho cán bộ quản lí, giáo viên chưa tiếp cận nhiều về Mô hình VNEN. Đồng thời yêu cầu cán bộ quản lí, giáo viên tăng cường dự giờ, giao lưu với các trường thực hiện tốt Mô hình; thường xuyên đẩy mạnh việc tự học, tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng.

Việc trang trí lớp học; tổ chức lớp học; sử dụng Tài liệu hướng dẫn học; tổ chức các hoạt động dạy - học, các hoạt động giáo dục,... phải tùy điều kiện từng trường và đối tượng học sinh, có sự vận dụng linh hoạt, phù hợp và sáng tạo để đạt hiệu quả cao, nhất là tổ chức hoạt động học nhóm và cung cấp, trang bị, khắc sâu kiến thức mới, chốt lại kiến thức cho học sinh,... không áp đặt một cách rập khuôn, máy móc,...

Đối với trường tiêu học có đồng học sinh DTTS, cần tăng cường môi trường tiếng Việt cho học sinh ở mọi lúc, mọi nơi; đồng thời quan tâm các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh tự tin, mạnh dạn hơn. Cần linh hoạt, sáng tạo trong quá trình tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục cho phù hợp với khả năng nhận thức, tâm sinh lý học sinh, không hình thức, thiếu hiệu quả.

1.2. Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”

Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDDT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” trong các trường tiêu học. Khuyến khích giáo viên tổ chức các giờ học cho học sinh thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện nhằm kích thích tính tò mò, ham muốn khám phá, yêu và say mê khoa học của học sinh.

1.3. Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiêu học theo Công văn số 2070/BGDDT - GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT, Công văn số 1059/SGDĐT-GDTHMN ngày 31/8/2016 của Sở GDĐT Kon Tum về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở bậc tiểu học. Phòng GDĐT chỉ đạo hiệu trưởng trường tiêu học tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật được chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

Phòng GDĐT chủ động theo dõi, rút kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật kịp thời đổi mới các giáo viên, các trường gặp khó khăn; tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo trường, cụm trường, theo liên cấp giữa giáo viên tiểu học với Trung học cơ sở, để giáo viên được giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

1.4. Triển khai dạy học Tiếng Việt lớp 1-Công nghệ giáo dục

Khuyến khích các trường tiêu học còn lại thực hiện dạy học theo Tài liệu tiếng Việt lớp 1 - Công nghệ giáo dục. Những trường tiêu học mới thực hiện, các Phòng GDĐT cần

quan tâm tăng cường việc tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên, tổ chức các Hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn theo trường (cụm trường); trao đổi kinh nghiệm và chú trọng dạy minh họa các tiết mẫu để giáo viên nắm chắc phương pháp dạy học.

Quá trình thực hiện cần lưu ý: Chỉ đạo dạy học tăng thời lượng (nếu cần và có điều kiện); phối hợp sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực để tổ chức dạy học; điều chỉnh ngữ liệu, tranh ảnh phù hợp với địa phương, đối tượng học sinh; không tập trung giải nghĩa từ khi học sinh học ngữ âm; chú ý rèn kỹ năng nói cho học sinh.

Cần có giải pháp phù hợp phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng qua ôn luyện về kiến thức đã học; cần linh hoạt sắp xếp thời gian ôn luyện thường xuyên về kiến thức ngữ âm, các âm vần và luật chính tả đã học cho học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, học sinh đi học thiểu chuyên cần... việc tổ chức các hình thức dạy học cần phong phú, tăng cường lồng ghép các trò chơi học tập vào tiết dạy nhằm tạo hứng thú cho học sinh.

2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp “Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua môn Đạo đức”; giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh có hiệu quả qua Tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh”; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bồn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục tối sống, kỹ năng sống, “Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thông qua môn Toán”; các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa theo Hướng dẫn số 73/HĐ-BGD ĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ GD&ĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch một cách thiết thực, hiệu quả. Chỉ đạo tốt công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng theo hướng dẫn của Hội đồng Đội Trung ương và các cấp cơ sở Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ở địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị.

III. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học

1. Phòng GD&ĐT huyện/thành phố cần tham mưu các cấp có thẩm quyền về phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó đề xuất, xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ GDĐT.

2. Quan tâm việc tăng cường công tác bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn, đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học và năng lực ngôn ngữ để triển khai Chương trình thí điểm Tiếng Anh tiểu học theo kế hoạch thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch dạy ngoại ngữ trong các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020 đã được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt.

3. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” giữa các cán bộ quản lí và giáo viên tiểu học trên cả nước.

IV. Đổi mới công tác quản lí giáo dục tiểu học

Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính trong các trường tiểu học; các quy định tại Công văn số 5453/BGDĐT-VP ngày 02/10/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/9/2012 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục. Tăng cường kiểm tra công tác thu đầu năm học và kiểm tra xử lí các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định.

Đẩy mạnh phân cấp quản lí, giao quyền tự chủ cho cơ sở; thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí; tăng cường tổ chức hội nghị, họp giao ban, tập huấn qua mạng trực tuyến một cách hiệu quả; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lí giáo dục từ sở, phòng và cơ sở giáo dục; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ điểm điện tử; sử dụng các hệ thống thông tin quản lí, thống kê, báo cáo theo quy định của Bộ GDĐT.

Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học, nhất là trong công tác kiểm tra, công nhận phổ cập giáo dục, công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, khen thưởng học sinh cuối năm, “lãm đẹp” hồ sơ, học bạ học sinh...

V. Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học

1. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp

Căn cứ vào các chuẩn, quy chuẩn bảo đảm chất lượng giáo dục, Điều lệ trường tiểu học và các văn bản liên quan do Bộ GDĐT ban hành, các địa phương tổ chức rà soát, quy hoạch lại mạng lưới các cơ sở giáo dục tiểu học trên cơ sở quy hoạch chung phù hợp với điều kiện của từng vùng, địa phương.

Việc rà soát, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới trường, lớp phải bảo đảm điều kiện cho học sinh đi học thuận lợi, an toàn; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên; bảo đảm khả thi, hợp lí và nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học

2.1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng phòng học, thư viện, nhà đa năng, vườn trường,... chuẩn bị tốt cho đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông mới. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho các trường phổ thông dân tộc bán trú. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

2.2. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo

Chi đạo các trường tiểu học thực hiện nghiêm túc những quy định về việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo theo Công văn số 2372/BGDDT-GDTrH ngày 11/4/2013 và Thông tư số 21/2014/TT-BGDDT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

Bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Khuyến khích các nhà trường tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

2.3. Thiết bị dạy học

Rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư 15/2009/TT-BGDDT ngày 16/7/2009 của Bộ GD&ĐT. Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

VI. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục tiểu học; xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và thực hiện trường tiểu học chất lượng cao

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Các Phòng GD&ĐT tiếp tục chỉ đạo các trường tiểu học thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDDT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn. Kiên quyết không để học sinh bỏ học; đảm bảo huy động hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và

trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học. Thực hiện nghiêm túc việc công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo các mức độ; triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lí phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đảm bảo tính khoa học, hợp lí.

2. *Nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia*

Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, các Phòng GD&ĐT tiếp tục thực hiện đảm bảo lộ trình Kế hoạch trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2016-2020 (theo Kế hoạch số 33/KH-SGDĐT ngày 04/7/2016 của Sở GD&ĐT về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020, được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Công văn số 1630/UBND-KGVX ngày 19/7/2016).

Đối với các trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia, cần đánh giá các tiêu chuẩn, có kế hoạch giữ vững, nâng cao các chỉ số và phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn mức độ 2. Đối với những trường đã công nhận được 05 năm (từ năm 2012, 2013 trở về trước), phải chủ động tự kiểm tra, rà soát, đổi chiếu các tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT, Sở GD&ĐT sẽ tổ chức kiểm tra công nhận lại, nếu không đạt, sẽ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định thu hồi lại bằng công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

3. *Đối với trường tiểu học Thực hành Sư phạm Ngụy Như Kon Tum - Trường tiểu học chất lượng cao*

Tiếp tục đánh giá thực trạng về chất lượng dạy học và hiệu quả các hoạt động giáo dục trong năm học 2016-2017; những mặt đã làm được, chưa được, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch mang tính đột phá, đi đầu trong việc: Thực hiện Mô hình trường học mới; thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột”; Dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; dạy học theo Tài liệu tiếng Việt 1 - Công nghệ giáo dục. Đặc biệt thực hiện dạy học Tiếng Anh chương trình mới. Riêng việc dạy học môn Tiếng Anh, nhà trường có thể hợp đồng thêm những giáo viên có năng lực ở cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Kon Tum hoặc tăng cường hình thức xã hội hóa để hợp đồng người nước ngoài giảng dạy. Phấn đấu để học sinh lớp 1, 2 được làm quen với Tiếng Anh; tăng cường Tiếng Anh trên 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, 4, 5...

Thường xuyên cải tiến, đổi mới toàn diện phương pháp dạy, phương pháp học, công tác quản lý; công tác phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu, học sinh giỏi; khai thác và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lí và dạy học; tăng cường các dịch vụ giáo dục có trọng tâm và đạt chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh thực hiện việc tích hợp trong dạy học các môn học. Có các giải pháp thiết thực để nâng cao năng lực dạy học của đội ngũ giáo viên. Việc đánh giá, xếp loại giáo viên đảm bảo đúng thực chất.

Tiếp tục cải tiến, đổi mới và tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động của các câu lạc bộ đối với học sinh.

Chủ động và thường xuyên tham gia, hòa nhập chung vào các hoạt động về giáo dục tiểu học của Phòng GD&ĐT thành phố Kon Tum. Tiếp tục có kế hoạch tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm về công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục ở một số trường tiểu học chất lượng cao trong nước và nước ngoài.

Thực hiện tốt các nội dung, yêu cầu của trường tiểu học chất lượng cao theo Kế hoạch số 28/KH-SGDĐT ngày 16/4/2012 của Sở GD&ĐT.

VII. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở giáo dục tiểu học thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

C - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào hướng dẫn này, các Phòng GDĐT, trường Tiểu học Thực hành Sư phạm Ngụy Như Kon Tum chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai đổi mới với đơn vị. Các Phòng GDĐT triển khai kế hoạch cụ thể đến các trường tiểu học thuộc quyền quản lý.

Quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các Phòng GDĐT, trường Tiểu học Thực hành Sư phạm Ngụy Như Kon Tum phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Tiểu học - Mầm non) để kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Vụ Giáo dục tiểu học - Bộ GDĐT (b/c);
- Các Phòng GDĐT huyện/thành phố (t/h);
- Trường Tiểu học THSP Ngụy Như Kon Tum (t/h);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (để biết);
- Các Phòng chức năng chuyên môn thuộc Sở GDĐT (p/h);
- Lưu: VT, GDTHMN.*Đoàn*



Nguyễn Trọng Thắng